

Số: 57/2026/TCAM-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG  
KHOẢN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty : Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công

Trụ sở chính : Số 550 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 38270528

Email : info@tcam.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN ĐÔNG HẢI

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 17 tháng 04 năm 2026 theo đường dẫn sau: <https://tcam.com.vn/vi/document>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN ĐÔNG HẢI

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

# MỤC LỤC

<b>1. Thông tin chung</b> .....	<b>1</b>
1.1 Thông tin khái quát .....	1
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	1
1.3 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	1
1.4 Mô hình tổ chức công ty.....	1
1.5 Định hướng phát triển.....	2
1.6 Các rủi ro .....	3
<b>2. Tình hình hoạt động trong năm</b> .....	<b>3</b>
2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	3
2.2 Tổ chức và nhân sự.....	4
2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	6
2.4 Tình hình tài chính .....	6
2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	7
2.6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	7
<b>3. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc</b> .....	<b>8</b>
3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	8
3.2 Tình hình tài chính .....	9
3.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	10
3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	11
3.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có).....	11
3.6 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty .....	11
<b>4. Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Công ty</b> .....	<b>11</b>
4.1 Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Công ty .....	11
4.2 Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	14
<b>5. Quản trị công ty</b> .....	<b>14</b>
5.1 Hội đồng thành viên .....	14
5.2 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng thành viên và Ban giám đốc .	15
<b>6. Báo cáo tài chính</b> .....	<b>16</b>
6.1 Ý kiến của kiểm toán.....	16
6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	16

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## 1. Thông tin chung

### 1.1 Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công**
- Giấy phép thành lập số 01/GP-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/01/2023. Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 22/GPĐC-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 09/04/2024.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 38 27 05 28
- Website: <https://tcam.com.vn/vi>
- Email: info@tcam.com.vn

### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

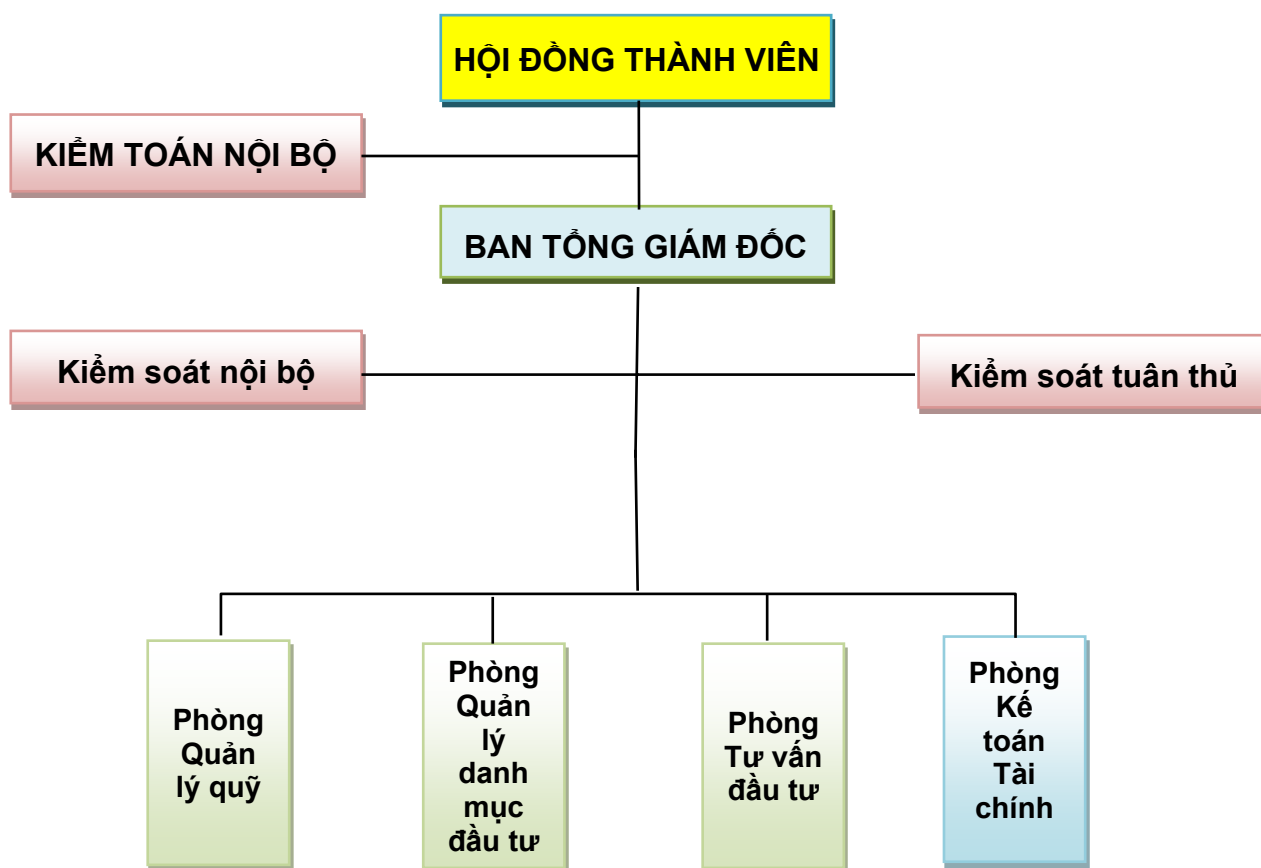
2008	13 tháng 05	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp Lực Việt Nam được thành lập theo giấy phép số 35/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2022	29 tháng 12	Quỹ thành viên Đầu tư Thành Công (TCIF) được cấp phép hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ thành viên số 72/GCN-UBCK với số vốn là 50 tỷ đồng.
2023	31 tháng 01	Công ty được đổi tên thành Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công theo giấy phép 01/GP-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, với trụ sở chính tại 550 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP.HCM.
2024	04 tháng 10	Quỹ đại chúng Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công (TCGF) được cấp phép hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 130/GCN-UBCK với số vốn điều lệ là 50.333.700.000 đồng.

### 1.3 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh
  - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
  - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
  - Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Địa bàn kinh doanh

Trụ sở chính: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh.

### 1.4 Mô hình tổ chức công ty



### 1.5 Định hướng phát triển

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Hướng đến sự phát triển bền vững, học hỏi và sáng tạo nhằm mang đến các sản phẩm và dịch vụ tài chính ưu việt hỗ trợ nhu cầu đầu tư đa dạng của khách hàng trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Thúc đẩy tăng trưởng tổng tài sản quản lý (AUM) thông qua việc phát triển hai mảng hoạt động cốt lõi là quản lý danh mục ủy thác và quản lý quỹ đầu tư.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn cao, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực quản lý tài sản.
- Tăng cường duy trì và phát triển quan hệ với khách hàng hiện hữu, đồng thời mở rộng tệp khách hàng mới một cách có chọn lọc, tập trung vào nhóm khách hàng tổ chức và cá nhân có tiềm năng.
- Phát huy lợi thế từ hệ sinh thái và mối quan hệ của cổ đông lớn nhằm hỗ trợ mở rộng hoạt động kinh doanh, gia tăng doanh thu và hiệu quả hoạt động.
- Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông và xây dựng thương hiệu TCAM, nâng cao mức độ nhận diện trên các kênh truyền thống và nền tảng số.
- Tiếp tục đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả, với tiêu chí chuyên môn cao và phong cách làm việc chuyên nghiệp.

- Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty được xây dựng trên ba trụ cột chính, bao gồm môi trường, xã hội và cộng đồng, hướng tới sự phát triển hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm đối với các bên liên quan.
  - o Về môi trường: Công ty cam kết vận hành theo hướng thân thiện với môi trường thông qua việc sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết giảm tiêu thụ năng lượng, hạn chế sử dụng vật tư không cần thiết và từng bước triển khai các giải pháp số hóa nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường.
  - o Về xã hội: Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và công bằng, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động, đồng thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo và phát triển liên tục.
  - o Về cộng đồng: Công ty tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ các chương trình thiện nguyện và đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng, phù hợp với định hướng phát triển bền vững và năng lực của Công ty.

## 1.6 Các rủi ro

- o Sự bất ổn của nền kinh tế trong nước nói riêng và trong khu vực nói chung.
- o Sự biến động lớn của thị trường chứng khoán – tài chính trong nước nói riêng và trong khu vực nói chung.
- o Sự thay đổi của chính sách và pháp luật.
- o Biến động nhân sự trong ngành.
- o Tình hình thiên tai.
- o Tình hình dịch bệnh.

## 2. Tình hình hoạt động trong năm

### 2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tình hình hoạt động của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (TCAM) năm 2025:
 

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 của Công ty đạt 40,73 tỷ đồng, tăng 15,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024 đạt 25,23 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 61,44%. Nguyên nhân chính gồm:

  - o Tổng Doanh thu năm 2025 đạt 69,86 tỷ đồng, tăng 36,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024, tương đương mức tăng 108,79%. Mức tăng doanh thu chủ yếu đến từ doanh thu hoạt động kinh doanh tăng 157,85%, hoạt động tài chính tăng 77,66% và thu nhập khác tăng 156,36%.
  - o Tổng Chi phí năm 2025 ghi nhận 19,59 tỷ đồng, tăng 11,35 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024, tương đương mức tăng 137,89%. Chi phí tăng chủ yếu do tăng chi phí hoạt động tài chính hơn 9,34 tỷ đồng (404,21%).
- Tình hình hoạt động của Quỹ Đầu tư Thành Công (TCIF) năm 2025:
  - o TCIF đạt được kết quả hoạt động là 16,24 tỷ đồng, trong đó Lợi nhuận đã thực hiện 11,23 tỷ đồng và Lợi nhuận chưa thực hiện là 5,01 tỷ đồng.
  - o Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện năm 2025 đạt 12,6 tỷ đồng.
  - o Tổng chi phí hoạt động của quỹ ở mức 1,37 tỷ đồng, trong đó chi phí quản lý quỹ chiếm tỷ trọng lớn, tương ứng 0,93 tỷ đồng.
  - o Ngoài ra, phần lợi nhuận chưa thực hiện ghi nhận 5,01 tỷ đồng phát sinh từ việc đánh giá lại danh mục đầu tư tại thời điểm cuối kỳ, phản ánh mức tăng giá trị thị trường của các khoản đầu tư đang nắm giữ.
- Tình hình hoạt động của Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công (TCGF) năm 2025:
  - o Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 10,27 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận đã thực hiện là 6,69 tỷ đồng và lợi nhuận chưa thực hiện là 3,58 tỷ đồng.

- Thu nhập từ hoạt động đầu tư đạt 12,07 tỷ đồng, chủ yếu đến từ lãi bán các khoản đầu tư và cổ tức nhận được.
- Tổng chi phí đầu tư và hoạt động của quỹ ở mức 1,80 tỷ đồng, bao gồm chi phí giao dịch, quản lý quỹ, chi phí lưu ký, giám sát và các chi phí vận hành khác.
- Phần lợi nhuận chưa thực hiện phát sinh từ việc đánh giá lại danh mục đầu tư tại thời điểm cuối kỳ, phản ánh sự gia tăng giá trị thị trường của các khoản đầu tư đang nắm giữ.

## 2.2 Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

### ▪ **NGUYỄN ĐÔNG HẢI**

- ✓ Chức vụ: Tổng giám đốc
- ✓ Chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh – Trường Đại học Carleton, Carleton University, Canada  
Cử nhân quản trị kinh doanh – Trường Đại học Quản lý Singapore – Singapore Management University, Singapore
- ✓ Quá trình công tác:
  - 2004 – 2007: Kế toán viên – Công ty Maersk Line, Singapore
  - 2009 – 2010: Chuyên viên phân tích CTI Capital Securities – Thành phố Montreal, Quebec, Canada
  - 2010 – 2013: Trưởng phòng QLDM Đầu tư – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
  - 2014 – 2015: Giám đốc quỹ - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
  - 01/2016 – 04/2023: Tổng Giám đốc – Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital
  - 01/2016 – 08/2023: Thành viên HĐQT – Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital
  - 06/2018 – 05/2019: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
  - 05/2019 – 06/2020: Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
  - 06/2019 – 04/2022: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết
  - 06/2019 – 08/2022: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Giày da và May mặc xuất khẩu (Legamex)
  - 06/2020 – 02/2022: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công
  - 11/2021 – 07/2023: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Len Việt Nam
  - 02/2022 – Hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công
  - 06/2022 – 01/2023: Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Hợp Lực
  - 01/2023 – Hiện nay: Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công
  - 07/2023 – 06/2025: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn
  - 08/2023 – Hiện nay: Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital
  - 04/2025 – Hiện nay: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết

## ▪ **VÕ TRUNG CƯỜNG**

- ✓ Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- ✓ Chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng – Trường Đại học Ngân hàng
- ✓ Quá trình công tác:
  - 01/2007 – 08/2007: Chuyên viên môi giới – Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam
  - 10/2007 – 12/2010: Trưởng bộ phận Trading của Quỹ – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
  - 01/2011 – 06/2015: Trưởng bộ phận đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt
  - 03/2016 – 12/2016: Phó Giám đốc phụ trách đầu tư – Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Tư vấn Đầu tư Sài Gòn 3
  - 01/2017 – 05/2019: Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn
  - 06/2019 – 01/2022: Trợ lý Phó Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean  
Giám đốc Bộ phận R&D  
Tổng Giám đốc
  - 03/2022 – 05/2022: Trưởng phòng giao dịch tự doanh – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
  - 06/2022 – 12/2024: Giám đốc quản lý quỹ - Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công
  - 01/2025 – Hiện nay: Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công

## ▪ **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO**

- ✓ Chức vụ: Kế toán trưởng
- ✓ Chuyên môn: Thạc sỹ kế toán – Đại học kinh tế TP.HCM
- ✓ Quá trình công tác:
  - 09/2007 – 02/2009: Chuyên viên kế toán thuế – Công ty TNHH Orange Fashion
  - 02/2009 – 03/2010: Kế toán tổng hợp – CTCP Hóa Dầu CNC Hi-pec
  - 03/2010 – 07/2012: Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp – Ngân hàng TMCP Á Châu
  - 08/2012 – 05/2017: Kế toán tổng hợp – CTCP Ngoại Thương và Phát Triển Đầu Tư Tp.HCM
  - 05/2017 – 10/2017: Kế toán tổng hợp – CTCP Bất Động Sản Tiến Phước
  - 10/2017 – 12/2017: Kế toán trưởng – CTCP Thương mại Bất Động Sản Sài Gòn
  - 06/2018 – 05/2022: Giám đốc tài chính – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
  - 06/2022 – Hiện tại: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
  - 06/2022 – Hiện tại: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công
  - 06/2022 – Hiện tại: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Sài Gòn 3 Capital

- Những thay đổi trong ban điều hành

Bổ nhiệm ông Võ Trung Cường giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công từ ngày 01/01/2025.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động năm 2025:

- **Tổng số nhân sự tính tại thời điểm 31/12/2025: 19 cán bộ nhân viên.**
- **Chính sách đối với người lao động:**
  - ✓ Hỗ trợ chi phí điện thoại di động, chi phí gửi xe, tiền ăn trưa.
  - ✓ Chúc mừng đám cưới, sinh con, ...
  - ✓ Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
  - ✓ Tổ chức các hoạt động phong trào: ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam, Chúc mừng sinh nhật, Tất niên.
  - ✓ Trợ cấp Tết âm lịch cho tất cả nhân viên.
  - ✓ Các chính sách khác theo quy định của nhà nước và pháp luật.

### 2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

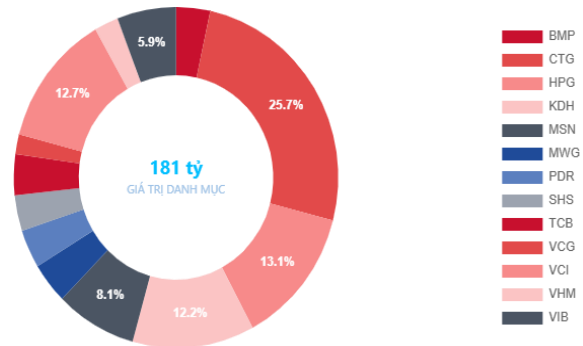
Trong năm 2025, hoạt động đầu tư tài chính của Công ty ghi nhận kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào hiệu quả kinh doanh chung. Lũy kế đến ngày 31/12/2025, hoạt động đầu tư tự doanh đạt lợi nhuận 35,63 tỷ đồng, chủ yếu đến từ lãi kinh doanh chứng khoán và thu nhập cổ tức.

Tại thời điểm cuối năm, tổng giá trị sổ sách của danh mục đầu tư đạt khoảng 178 tỷ đồng, trong khi giá trị thị trường đạt 181,25 tỷ đồng, phản ánh mức tăng giá trị hợp lý của các khoản đầu tư đang nắm giữ.

Danh mục đầu tư của Công ty tập trung chủ yếu vào các tài sản tài chính niêm yết, với chiến lược đầu tư linh hoạt nhằm tối ưu hóa lợi nhuận trong bối cảnh thị trường thuận lợi. Kết quả này cho thấy năng lực lựa chọn và quản lý danh mục đầu tư của Công ty đã được cải thiện rõ rệt trong kỳ.

Đối với hoạt động phát triển sản phẩm, trong năm 2025 Công ty tiếp tục triển khai và vận hành hiệu quả các quỹ đầu tư hiện hữu, đồng thời từng bước hoàn thiện nền tảng cho việc mở rộng các sản phẩm mới trong tương lai.

Nhìn chung, hoạt động đầu tư và triển khai các sản phẩm của Công ty trong năm 2025 đã đạt được kết quả khả quan, tạo nền tảng quan trọng cho việc mở rộng quy mô tài sản quản lý và nâng cao năng lực cạnh tranh trong các giai đoạn tiếp theo.



### 2.4 Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	154.326.617.944	205.057.836.676	32,87%
Doanh thu thuần	11.537.010.902	29.747.770.108	157,85%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.228.005.866	50.274.000.137	99,28%
Lợi nhuận khác	(202.248)	1.200.000	693,33%
Lợi nhuận trước thuế	25.227.803.618	50.275.200.137	99,28%

Lợi nhuận sau thuế	25.227.803.618	40.727.524.776	61,44%
--------------------	----------------	----------------	--------

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	211,72	19,05	
Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	211,72	19,05	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)</b>			
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,47	5,23	
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,47	5,52	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (Vòng)</b>			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,07	0,15	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	218,7	136,9	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	16,4	21,0	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	16,3	19,9	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	218,7	169,0	

2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công được sở hữu 100% bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công.

2.6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

a. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.  
Không có.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường  
Không có.

b. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:  
Tại ngày 31/12/2025, Công ty có 19 người lao động, với thu nhập bình quân đạt 23,47 triệu đồng/người/tháng (bao gồm lương và thưởng hiệu suất).  
Công ty kế thừa hệ thống quản trị nhân sự, giá trị văn hóa và định hướng phát triển nguồn nhân lực theo chiến lược chung của Công ty mẹ - TCSC, đồng thời linh hoạt điều chỉnh phù hợp với đặc thù hoạt động quản lý quỹ. Chính sách tiền lương được xây dựng trên

nguyên tắc cạnh tranh thị trường, công bằng nội bộ và gắn với hiệu quả công việc thông qua hệ thống đánh giá KPI, nhằm tạo động lực và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty tập trung xây dựng môi trường làm việc tích cực và chuyên nghiệp thông qua việc triển khai thường xuyên các hoạt động nội bộ và hoàn thiện chính sách nhân sự. Những nỗ lực này góp phần nâng cao tinh thần hợp tác, thúc đẩy tính chủ động, trách nhiệm của người lao động và cải thiện hiệu quả hoạt động của tổ chức.

- Hoạt động đào tạo người lao động:

- + Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một trong những trụ cột trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2025, tổng thời lượng đào tạo bình quân đạt 28.67 giờ/người/năm, trong đó cấp Quản lý đạt 28.5 giờ/người/năm, cấp Nhân viên đạt 28.8 giờ/người/năm.

Công ty đồng thời thúc đẩy văn hóa học tập liên tục thông qua các nền tảng đào tạo trực tuyến, với thời lượng tự học bình quân khoảng 8.6 giờ/người/tháng.

- + Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp trọng tâm gồm:
  - o Đào tạo chuyên môn chứng khoán, phân tích đầu tư và quản lý danh mục;
  - o 100% cán bộ nhân viên được đào tạo về Pháp luật chứng khoán và ứng dụng AI trong hoạt động kinh doanh – đầu tư;
  - o Chương trình phát triển kỹ năng quản lý nhân sự cho đội ngũ kế thừa.

#### c. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình đối với cộng đồng địa phương nơi Công ty hoạt động. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì định hướng phát triển gắn liền với trách nhiệm xã hội, phù hợp với quy mô và năng lực hoạt động.

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, góp phần vào ngân sách địa phương và sự phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc ổn định, tạo việc làm cho người lao động và đóng góp vào sự phát triển nguồn nhân lực tại địa phương.

Ngoài ra, Công ty khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ cộng đồng và các chương trình an sinh xã hội khi có điều kiện phù hợp. Các hoạt động này được triển khai trên tinh thần tự nguyện, minh bạch và hướng tới giá trị bền vững.

Trong thời gian tới, Công ty định hướng từng bước mở rộng các hoạt động gắn kết với cộng đồng, phù hợp với chiến lược phát triển bền vững và điều kiện thực tế của Công ty.

#### d. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN Năm 2025, Công ty chưa tham gia thị trường vốn xanh.

### 3. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2025 so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Trong năm 2025, Công ty đạt kết quả kinh doanh tích cực, tăng trưởng mạnh so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 50,27 tỷ đồng, tăng 25,05 tỷ đồng so với cùng kỳ (25,23 tỷ đồng), tương đương mức tăng 99,28%.

Lợi nhuận sau thuế đạt 40,73 tỷ đồng, tăng 61,44% so với năm 2024, phản ánh hiệu quả hoạt động đầu tư và khả năng kiểm soát chi phí của Công ty. Kết quả này chủ yếu đến từ hoạt động đầu tư tài chính trong bối cảnh thị trường chứng khoán diễn biến thuận lợi

Các chỉ tiêu sinh lời tiếp tục được cải thiện, trong khi Công ty vẫn duy trì cơ cấu tài chính an toàn với tỷ lệ nợ thấp. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động thị trường do tỷ trọng doanh thu tài chính còn cao.

Trong thời gian tới, Công ty định hướng tăng tỷ trọng doanh thu từ hoạt động quản lý tài sản nhằm đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận ổn định và bền vững hơn.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Trong năm 2025, Công ty ghi nhận nhiều tiến bộ quan trọng cả về quy mô và hiệu quả hoạt động. Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh, vượt kế hoạch đề ra, phản ánh năng lực đầu tư và quản lý tài sản được cải thiện rõ rệt.
- Về hoạt động quản lý danh mục, Công ty tiếp tục mở rộng quy mô, gia tăng số lượng khách hàng và tài sản quản lý (AUM). Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty đang quản lý 16 hợp đồng ủy thác, bao gồm 3 khách hàng tổ chức và 13 khách hàng cá nhân, với tổng giá trị tài sản ròng đạt khoảng 860,53 tỷ đồng.
- Đối với hoạt động quản lý quỹ, Công ty đang quản lý Quỹ thành viên TCIF với mức sinh lời đạt 21,93%/năm và Quỹ mở TCGF đạt 19,18%/năm, vượt trội so với chỉ số VN-Index và các kênh đầu tư truyền thống như tiền gửi và trái phiếu.
- Công ty tiếp tục duy trì cơ cấu tài chính an toàn, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị, kiểm soát rủi ro và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Về công nghệ, Công ty đã triển khai các phần mềm phục vụ công tác kế toán và quản lý danh mục đầu tư, đồng thời đang phát triển hệ thống quản lý nhà đầu tư cho Quỹ mở nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và chất lượng dịch vụ.
- Những kết quả đạt được trong năm là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục phát triển theo hướng bền vững, chuyên nghiệp và gia tăng năng lực cạnh tranh trong thời gian tới.

### 3.2 Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

*Đơn vị tính: Đồng*

	<b>TÀI SẢN</b>	<b>31/12/2025</b>	<b>31/12/2024</b>
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>204.289.748.507</b>	<b>152.459.461.979</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>23.668.737.478</b>	<b>12.956.945.643</b>
1.	Tiền	68.737.478	606.945.643
2.	Các khoản tương đương tiền	23.600.000.000	12.350.000.000
<b>II.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>174.206.858.215</b>	<b>131.542.195.631</b>
1.	Đầu tư ngắn hạn	178.074.050.040	132.840.291.619
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(3.867.191.825)	(1.298.095.988)
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>6.356.165.280</b>	<b>7.890.279.856</b>
1.	Phải thu khách hàng	3.271.340.000	-
1.	Trả trước cho người bán	-	20.000.000
2.	Phải thu hoạt động nghiệp vụ	3.048.936.845	4.495.626.707

3.	Các khoản phải thu khác	35.888.435	3.432.351.780
4.	Dự phòng phải thu khó đòi	-	(57.698.631)
<b>IV.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>57.987.534</b>	<b>70.040.849</b>
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	57.987.534	70.040.849
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>768.088.169</b>	<b>1.867.155.965</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>594.000.000</b>
1.	Phải thu dài hạn khác	-	594.000.000
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>309.211.086</b>	<b>419.711.094</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	-	-
	- Nguyên giá	-	763.317.640
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-	(763.317.640)
2.	Tài sản cố định vô hình	309.211.086	419.711.094
	- Nguyên giá	552.500.000	802.381.565
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(243.288.914)	(382.670.471)
<b>III.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1.	Đầu tư dài hạn khác	-	-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	-	-
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>458.877.083</b>	<b>853.444.871</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	458.877.083	853.444.871
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>205.057.836.676</b>	<b>154.326.617.944</b>

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty không phát sinh các khoản vay tài chính, cơ cấu nợ chủ yếu là các khoản phải trả ngắn hạn phát sinh từ hoạt động kinh doanh thông thường. Nhìn chung, quy mô nợ phải trả ở mức thấp và không có biến động lớn trong kỳ, phù hợp với đặc thù hoạt động và chính sách tài chính thận trọng của Công ty.
- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:
  - Công ty không có các khoản nợ quá hạn tại thời điểm cuối kỳ. Đồng thời, Công ty không phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ đáng kể, do đó không chịu ảnh hưởng trọng yếu từ biến động tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh.
  - Trong năm, Công ty không phát sinh chi phí lãi vay do không sử dụng đòn bẩy tài chính, qua đó góp phần duy trì cơ cấu tài chính an toàn và giảm thiểu rủi ro tài chính.

3.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Hầu hết các hoạt động của các bộ phận, đặc biệt là các bộ phận nghiệp vụ đều được quy trình hóa và tài liệu hóa rõ ràng minh bạch, công khai.

Các chính sách về nhân sự, lương, thưởng của công ty được hoàn thiện, đánh giá dựa vào sự hiệu quả và đóng góp cụ thể đảm bảo các lợi ích và công bằng cho người lao động.

- Các biện pháp kiểm soát: Công ty duy trì bộ phận đảm trách việc xây dựng quy trình và giám sát việc thực hiện của các bộ phận đảm bảo sự tuân thủ và minh bạch.

### 3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty định hướng tập trung phát triển theo các trọng tâm chính sau:

- Đẩy mạnh tăng trưởng tài sản quản lý (AUM), đặc biệt trong mảng quản lý danh mục ủy thác.
- Phát triển và đa dạng hóa sản phẩm quỹ, bao gồm các quỹ mở cổ phiếu và trái phiếu, đồng thời mở rộng cơ sở nhà đầu tư.
- Nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm tài chính phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và các chính sách khuyến khích phù hợp.
- Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ, ứng dụng các giải pháp hiện đại trong quản lý danh mục và vận hành quỹ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và trải nghiệm khách hàng.
- Tiếp tục tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật trong toàn bộ hoạt động kinh doanh.

### 3.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có.

### 3.6 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

#### a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực tài chính, Công ty không phát sinh các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, Công ty luôn chú trọng nâng cao ý thức bảo vệ môi trường thông qua việc áp dụng các biện pháp quản lý nội bộ nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên, bao gồm tiết kiệm điện, nước và đẩy mạnh số hóa tài liệu nhằm hạn chế sử dụng giấy.

#### b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động và bảo hiểm xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Các chính sách nhân sự được xây dựng đồng bộ, bao gồm chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi và phát triển nghề nghiệp.

Công ty chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và quản lý quỹ. Đồng thời, Công ty quan tâm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả làm việc và sự gắn kết của người lao động.

#### c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và tuân thủ các quy định pháp luật tại địa phương nơi hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp cho cộng đồng phù hợp với năng lực và định hướng phát triển.

Thông qua hoạt động đầu tư và quản lý vốn, Công ty góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn và tạo giá trị gia tăng cho nền kinh tế, qua đó đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội.

## 4. Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Công ty

### 4.1 Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai tái cơ cấu và từng bước hoàn thiện công tác quản trị điều hành, đồng thời đẩy mạnh số hóa các hoạt động vận hành. Nhờ đó, hiệu quả hoạt động được cải thiện rõ rệt, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

Kết quả kinh doanh năm 2025 ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 50,27 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2024 và vượt kế hoạch đề ra. Kết quả này phản ánh hiệu quả của chiến lược đầu tư, quản lý tài sản cũng như việc kiểm soát chi phí của Công ty.

Cụ thể, tổng doanh thu đạt 69,86 tỷ đồng, trong đó doanh thu hoạt động tài chính chiếm tỷ trọng lớn, đóng vai trò là động lực chính cho tăng trưởng. Tổng chi phí ở mức 19,59 tỷ đồng, được kiểm soát hiệu quả, góp phần cải thiện đáng kể biên lợi nhuận.

Những kết quả đạt được trong năm đã giúp Công ty củng cố nội lực tài chính, nâng cao năng lực quản trị và sẵn sàng nắm bắt các cơ hội trong bối cảnh thị trường thuận lợi hơn, hướng tới mục tiêu tăng trưởng tích cực trong năm 2026.

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	2025 (Thực tế)	2024 (Thực tế)	% Thay đổi (Thực tế 25/Thực tế 24)
	(a)	(b)	(c)=(a-b)/(b)
Doanh thu	29,75	11,54	+158%
Doanh thu hoạt động tài chính	36,32	20,57	+77%
Doanh thu khác	3,79	1,34	+183%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>69,86</b>	<b>33,45</b>	<b>+109%</b>
Chi phí kinh doanh	6,36	2,53	+151%
Chi phí tài chính	7,03	3,25	+116%
Chi phí điều hành	2,41	1,45	+66%
Chi phí khác	3,79	1,04	+264%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>19,59</b>	<b>8,27</b>	<b>+137%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>50,27</b>	<b>25,23</b>	<b>+99%</b>

- Tổng doanh thu: 69,86 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 19,59 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 50,27 tỷ đồng

Tình hình tài chính của công ty đến thời điểm 31/12/2025 như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

## TÀI SẢN

<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>204.289.748.507</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>23.668.737.478</b>
1.	Tiền	68.737.478
2.	Các khoản tương đương tiền	23.600.000.000

<b>II.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>174.206.858.215</b>
1.	Đầu tư ngắn hạn	178.074.050.040
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(3.867.191.825)
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>6.356.165.280</b>
1.	Phải thu khách hàng	3.271.340.000
2.	Trả trước cho người bán	-
3.	Phải thu hoạt động nghiệp vụ	3.048.936.845
4.	Các khoản phải thu khác	35.888.435
5.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-
<b>IV.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>57.987.534</b>
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	57.987.534
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>768.088.169</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>
1.	Phải thu dài hạn khác	-
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>309.211.086</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	-
	- Nguyên giá	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-
2.	Tài sản cố định vô hình	309.211.086
	- Nguyên giá	552.500.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(243.288.914)
<b>III.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>-</b>
1.	Đầu tư dài hạn khác	-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	-
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>458.877.083</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	458.877.083
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>205.057.836.676</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>10.723.791.628</b>
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>10.723.791.628</b>
1.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.600.059.144
2.	Phải trả người lao động	1.086.962.061
3.	Chi phí phải trả	32.844.815
4.	Phải trả người bán	3.925.608
<b>B.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>194.334.045.048</b>

1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	200.000.000.000
2.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(5.665.954.952)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>205.057.836.676</b>

#### 4.2 Đánh giá của Hội đồng thành viên về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng thành viên gồm các thành viên có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, quản lý quỹ, quản trị cấp cao, có đủ thông tin để phân tích, định hướng, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban giám đốc kịp thời, thường xuyên và đầy đủ; cụ thể:

- Giám sát đảm bảo các hoạt động của Công ty được Ban điều hành quản lý đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc đột xuất. Các vấn đề lớn, quan trọng đều được Hội đồng thành viên thảo luận kỹ có nghị quyết và giám sát quá trình thực hiện qua báo cáo tiến độ.
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của Công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc.
- Nhìn chung, qua quá trình giám sát, Hội đồng thành viên nhận thấy Ban giám đốc đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của Hội đồng thành viên và Chủ sở hữu Công ty, kịp thời thông tin báo cáo theo thực tế.

### 5. Quản trị công ty

#### 5.1 Hội đồng thành viên

##### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng thành viên (HĐTV)

Tại thời điểm 31/12/2025, danh sách thành viên HĐTV gồm có 03 thành viên, chi tiết về việc thay đổi thành viên HĐTV như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tỉ lệ sở hữu phần vốn góp	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Linh	1975	Chủ tịch HĐTV	0	Bổ nhiệm ngày 31/01/2023
2	Nguyễn Quốc Việt	1981	Thành viên HĐTV	0	Bổ nhiệm ngày 31/01/2023
3	Ông Nguyễn Đông Hải	1981	Thành viên HĐTV	0	Bổ nhiệm ngày 31/01/2023

##### b. Hoạt động của Hội đồng thành viên

HĐTV hoạt động theo Điều lệ Công ty. HĐTV họp hàng quý hoặc khi có các vấn đề phát sinh. HĐTV có các chỉ đạo kịp thời liên quan đến các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐTV. Quyền và nghĩa vụ của HĐTV được thực thi đầy đủ thông qua các cuộc họp HĐTV.

Dưới đây là tỉ lệ tham gia các buổi họp HĐTV của các thành viên HĐTV:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Ông/Mr. Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch	10/10	100%	
2.	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	10/10	100%	
3.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	Thành viên	10/10	100%	

Kết quả các cuộc họp được lập thành biên bản và triển khai cụ thể thông qua các nghị quyết, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2025/NQ-HĐTV	01/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua bổ nhiệm bà Phạm Trâm Anh là Nhân viên Kiểm toán nội bộ thuộc phòng Kiểm toán nội bộ tại Công ty kể từ ngày 01/04/2025.</li> <li>- Bà Phạm Trâm Anh được đại diện Phòng Kiểm toán nội bộ để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của Phòng Kiểm toán nội bộ và chịu trách nhiệm về hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ Công ty.</li> <li>- Thông qua miễn nhiệm bà Trần Thị Pháp là nhân viên Kiểm toán nội bộ thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ tại Công ty kể từ ngày 01/04/2025.</li> </ul>	100%
2.	02/2025/NQ-HĐTV	25/06/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&amp;C để thực hiện soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm tài chính 2025 cho Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công.</li> <li>- Thống nhất giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty quyết định các nội dung của Hợp đồng, các giấy tờ liên quan đến Hợp đồng, tổ chức triển khai và tiến hành công tác công bố thông tin theo đúng quy định.</li> </ul>	100%

## 5.2 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng thành viên và Ban giám đốc

### a. Lương, thưởng, thù lao, chi phí và các khoản lợi ích của:

- Thành viên HĐQT: Không có.
- Ban Tổng Giám đốc: Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm là 2.175.000.000 VND (năm trước là 517.500.000 VND).

### b. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Giao dịch với bên liên quan/đối tượng nội bộ có liên quan:

Phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và quản lý quỹ đầu tư:

	<u>Năm 2025</u>
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	23.232.010.143
Quỹ đầu tư Thành Công	846.671.467
Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công	787.923.951

Ngoài các giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở trên, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm 2025</u>
<b>Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công</b>	
Phí bán chứng khoán	(280.166.955)
Phí lưu ký	(13.110.076)
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	477.702

c. Đánh giá về việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Các quy định về quản trị Công ty luôn được chú trọng và tuân thủ nhằm đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động Công ty.

## 6. Báo cáo tài chính

### 6.1 Ý kiến của kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

### 6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã kiểm toán (công bố trên website Công ty tại đường link: (<https://tcam.com.vn/vi/document>)) bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

## XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Đông Hải**